

Bản án số: 12/2020/HS-ST

Ngày: 26-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triệu Luật.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đỗ Thị A.

Ông Lê Hoàng Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Phương S; sinh năm: 1992 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đường P, Phường B, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở: đường V, Phường S, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn V (chết) và bà: Huỳnh Thị Mỹ H; tiền án: Không; tiền sự: 01 (ngày 24/01/2017 bị Tòa án nhân dân Quận 10 xét định xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng theo Quyết định số 19/QĐ-TA); nhân thân: Không tốt; bị bắt giữ ngày: 15/11/2019.

(Bị cáo có mặt).

- Bị hại:

Bà Dương Ngọc N – Sinh năm: 1997 (vắng mặt).

Địa chỉ: đường T, Phường B, Quận T, TP.HCM.

- *Người có quyền lợi, N vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Nguyễn Hữu N – Sinh năm: 1978 (vắng mặt).

Địa chỉ: 416/36 đường Hòa Hảo, Phường 5, Quận 10, TP.HCM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 14/11/2019, Nguyễn Phương S đi bộ đến bãi giữ xe tại hẻm 343 Nguyễn Tri Phương, Phường 5, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh thì S nhìn thấy có Nền xe nhưng không có người trông coi. S đến gần chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave S, biển số 59L1-642.65 của chị Dương Ngọc N, lén lút dùng đoạn mở khóa xe và đẩy đến nhà của Nguyễn Hữu N tại – địa chỉ: 416/36 Hòa Hảo, Phường 5, Quận 10 để gửi. Sau khi phát hiện mất xe, chị Dương Ngọc N đến Công an Phường 5, Quận 10 trình báo sự việc. Công an Phường 5, Quận 10 lập hồ sơ ban đầu và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 điều tra, làm rõ

Qua truy xét hình ảnh camera, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã triệu tập Nguyễn Phương S đến làm việc. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Nguyễn Phương S đã khai nhận hành vi như trên; đồng thời chỉ dẫn nơi ở của N. Nguyễn Phương S và Nguyễn Hữu N đều khai N không biết chiếc xe biển số 59L1-642.65 S mang đến gửi là xe do trộm cắp mà có. Tuy Nền, khi nghe S nói muốn bán chiếc xe, N cho rằng xe không có giấy tờ nên muốn mua giá rẻ và đã thay biển số 59K1-298.04 vào chiếc xe của chị N, thay kính chiếu hậu, tháo бага.

Tài sản bị chiếm đoạt là 01 xe mô tô hiệu Honda Wave S biển số 59L1-642.65. Tại Kết luận định giá tài sản số 1033/KL-ĐGTS ngày 29/11/2019 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 10 kết luận chiếc xe trên có trị giá là 14.000.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã thu hồi và trả lại cho chị Dương Ngọc N. Nhận lại tài sản, chị N không có yêu cầu gì khác.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã quyết định khởi tố, điều tra đối với Nguyễn Phương S về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Đối với Nguyễn Hữu N, quá trình điều tra xác định Nguyễn Hữu N không biết chiếc xe biển số 59L1-642.65 mà S mang đến gửi là xe do trộm cắp mà có; nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 không xử lý.

Riêng đối với 01 biển số xe 59K1-298.04, qua xác minh được biết người đứng tên chủ sở hữu hợp pháp là anh Lý Nhan Bá. Hiện anh Bá đã bán nhà đi khỏi địa phương từ năm 2008. Tại Kết luận giám định số 2105/KLGD-TT ngày 29/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận biển số xe trên so với biển số xe dùng làm mẫu so sánh là do một con dấu đóng ra. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng hiện chưa có ai đến làm việc; Công an Quận 10 đã tạm giữ lại.

Ngoài ra, Công an Quận 10 còn tạm giữ từ S: 01 áo thun màu đỏ, 01 quần jean màu xanh dương.

Tại Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 Thành Phố Hồ Chí Minh đã truy tố: Nguyễn Phương S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, bị hại, sau khi nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách Nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng) và nhân thân của bị cáo; đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, i, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo: Nguyễn Phương S từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, miễn áp dụng hình phạt bổ sung.

Đề nghị xử lý trách Nhiệm và các biện pháp tư pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo: Không có ý kiến gì tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận

10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình, qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với lời khai của bị hại, người làm chứng, nội dung ghi hình camera, vật chứng, bản kết luận định giá tài sản, biên bản thực nghiệm điều tra, cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Bị cáo thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại có giá trị 14.000.000 đồng; nên bị cáo bị truy tố và xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội; ngoài ra bị cáo còn có tiền sự: Ngày 24/01/2017 bị Tòa án nhân dân Quận 10 quyết định xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng; nhưng bị cáo không lấy làm bài học kinh nghiệm để tu dưỡng bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm pháp. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tệ nạn tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tuy Nên, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, h, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo; đồng thời miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về trách Nệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt, đã được thu hồi và giao trả lại cho bị hại; do vậy không có gì để Tòa giải quyết.

Về vật chứng:

Đối với: 01 áo thun màu đỏ, 01 quần jean màu xanh dương; không đáng giá trị; vậy căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 biển số xe 59K1-298.04, qua xác minh được biết người đứng tên chủ sở hữu hợp pháp là anh Lý Nhan Bá. Hiện anh Bá đã bán nhà đi khỏi địa phương từ năm 2008. Tại Kết luận giám định số 2105/KLGĐ-TT ngày 29/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận biển số xe trên so với biển số xe dùng làm mẫu so sánh là do một con dấu đóng ra; đây vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội; nên chuyển giao Công an Quận 10 xử lý theo thẩm quyền hành chính.

Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phương S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s, i, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Phương S;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phương S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/11/2019.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo S.

- Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy: 01 áo thun màu đỏ, 01 quần jean màu xanh dương.

- Chuyển giao Công an Quận 10 xử lý theo thẩm quyền hành chính 01 biên số xe 59K1-298.04.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc:

- Bị cáo S chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, N vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, N vụ của mình.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo tính từ ngày tuyên án; đối với bị hại, người có quyền lợi, N vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND Q.10; (3)
- Công an Q.10; (2)
- Chi cục THADS Q.10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (3)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (5)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Triệu Luật